

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-BTNMT ngày 14/6/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của “Dự án Nhà máy chế biến nông sản Luận Thành”;

Căn cứ Quyết định số 2926/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư “Dự án Nhà máy chế biến nông sản Luận Thành tại xã Luận Thành và xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân”;

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty Cổ phần Lan Anh TD chuyển mục đích sử dụng đất và thuê đất tại xã Luận Thành và xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân để thực hiện dự án Nhà máy chế biến nông sản Luận Thành;

Theo Công văn số 5819/UBND-CN ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại và xây dựng Hà Trang lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực thực hiện dự án Nhà máy chế biến nông sản Luận Thành tại xã Luận Thành và xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân;

Xét Đơn đề ngày 17/6/2024 (kèm theo hồ sơ) của Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại và xây dựng Hà Trang đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1078 /TTr-STNMT ngày 19/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Cho phép Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại và xây dựng Hà Trang (Mã số doanh nghiệp 2803031898; Địa chỉ: Phòng 1801, tòa A, Chung cư Tecco, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp trong diện tích dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy chế biến nông sản Luận Thành tại xã Luận Thành và xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân, cụ thể như sau:

- Diện tích khu vực khai thác: 59.911,58 m² thuộc xã Luận Thành và xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân (xã Luận Thành: 37.947,88 m²; xã Xuân Cao: 21.963,7 m²), được giới hạn bởi các điểm góc từ M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M09*, M10, M10*, M11, M12, M13, M14, M15, M15*, M16, M17, M18, M19, M20, M21, M22 và M23 có tọa độ xác định tại Phụ lục và trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo.

- Khối lượng khoáng sản được khai thác: 390.142 m³.

- Phương pháp khai thác: lộ thiên.

- Công suất khai thác: 390.142 m³/10 tháng.

- Thời hạn khai thác: 10 tháng, kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

- Thân khoáng: dạng khối.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: + 43,0 m.

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Cung cấp vật liệu đất san lấp thi công các công trình: Xây lắp trạm biến áp 500 kv Thanh Hóa; Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân (đoạn từ cầu Nỏ Hến đến ĐT.514; đoạn từ ĐT 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân); Nhà máy sản xuất giấy Kim Doanh tại Tiểu khu Thái Hòa, thị trấn Nông Công và các dự án, công trình trên địa bàn.

Điều 2. Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại và xây dựng Hà Trang có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

3. Tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản theo đúng tọa độ, diện tích, khối lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác phải cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khai thác được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình khác; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ;

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành;

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự khu vực khai thác theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay

bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại và xây dựng Hà Trang chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; đăng ký ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Khoáng sản Việt Nam (để b/c);
- Các Sở: TN&MT, GTVT, XD, NN&PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- UBND huyện Thường Xuân;
- UBND các xã Luận Thành và Xuân Cao, huyện Thường Xuân;
- Công ty Cổ phần Lan Anh TD;
- Cty cổ phần đầu tư phát triển thương mại và xây dựng Hà Trang
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Phụ lục số: 01

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
TRONG DIỆN TÍCH DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
NHÀ MÁY CHẾ BIẾN NÔNG SẢN LUẬN THÀNH**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số /GP-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ toạ độ VN2000	
	X(m)	Y(m)
M01	2193 814,57	540 154,32
M02	2193 860,56	540 123,14
M03	2193 890,31	540 153,09
M04	2193 949,34	540 176,75
M05	2193 981,18	540 222,93
M06	2194 003,33	540 239,22
M07	2194 040,69	540 238,63
M08	2194 087,24	540 233,98
M09	2194 111,12	540 255,75
M09*	2194 127,27	540 255,38
M10	2194 141,29	540 253,33
M10*	2194 152,87	540 257,53
M11	2194 158,45	540 265,61
M11*	2194 161,73	540 273,40
M12	2194 143,68	540 332,13
M13	2194 144,79	540 417,46
M14	2194 093,17	540 471,72
M15	2194 009,18	540 504,09
M15*	2194 005,21	540 500,71
M16	2193 992,08	540 473,80
M17	2193 940,45	540 384,38
M18	2193 911,48	540 336,83
M19	2193 915,07	540 306,43
M20	2193 887,64	540 292,70

M21	2193 917,15	540 240,51
M22	2193 892,74	540 218,48
M23	2193 855,37	540 214,60
Diện tích S= 59.911,58 m²		